

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN PHÚ HOÀNG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN PHÚ HOÀNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU HOANG ANH INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHA I&D.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107833269

3. Ngày thành lập: 08/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà CL1B-04, tổ dân phố 9, khu Man Bôi Góc Găng, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986711779

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	0510(Chính)
2.	Khai thác và thu gom than non	0520
3.	Khai thác dầu thô	0610
4.	Khai thác muối	0893
5.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
10.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
11.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
13.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
15.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
16.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

17.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20.	Tái chế phế liệu	3830
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế nội thất	7410
36.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
40.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
42.	Khai thác quặng sắt	0710
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
44.	Phá dỡ	4311
45.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
46.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

47.	Thu gom rác thải độc hại	3812
48.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
49.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
50.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
51.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
52.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
53.	Vận tải đường ống	4940
54.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
59.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
60.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224
63.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN MẬU	Xóm 3 Dư Xá, Xã Hòa Nam, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	001065006271	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
2	HOÀNG VĂN HẢI	Thôn Áng Hạnh, Xã Lê Thanh, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	55,000	112165556	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	55,000		

3	ĐỖ ĐỨC OANH	TDP số 4 Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần	300.000	3.000.000.000	15,000	0010800128 94	
			phổ thông					
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
4	NGUYỄN THANH TÙNG	Xóm 1, Xã Tân Ước, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần	300.000	3.000.000.000	15,000	111457637	
			phổ thông					
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **HOÀNG VĂN HẢI**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 27/05/1979

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112165556

Ngày cấp: 05/03/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Áng Hạnh, Xã Lê Thanh, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Áng Hạnh, Xã Lê Thanh, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội